VĂN LÀ NGƯỜI (KỲ 1)

HAY: TA LÀ CON VOI HAY CON CHUỘT?

V.N.

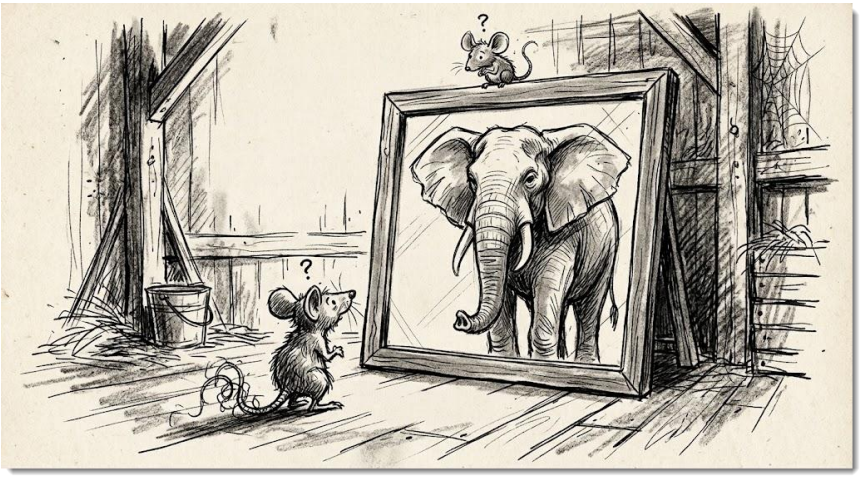

Người xưa có một câu ngắn gọn mà nghe qua tưởng dễ hiểu: "Văn là người."

Có người còn nói theo kiểu nghiêm trang hơn: *Văn như kỳ nhân*. Văn chương là hình bóng của con người; đọc văn mà có thể thấy được người viết. Câu nói ấy, nếu đem vào lớp học, chắc có thể viết thành một bài luận năm bảy trang. Nhưng đem ra quán cà phê, ngồi với vài người bạn thích đọc sách, thì lại thành một câu chuyện khác.

Bởi vì tôi càng đọc, càng viết, càng thấy câu "văn là người" vừa đúng, vừa không hoàn toàn đúng.

Đúng, bởi người ta không thể viết mãi mà hoàn toàn giấu được mình.

Không đúng, bởi con người vốn là một thứ phức tạp. Có khi chính người ấy cũng chưa chắc đã hiểu hết mình.

Và như thế, đọc văn để biết người cũng giống như người mù sờ voi: ta sờ được một phần nào đó, rồi tưởng mình đã biết cả con vật.

hử nghĩ xem.

Một người viết *ký* thường kể lại những chuyện mình đã thấy. Anh ta gặp một người, chứng kiến một sự việc, đi qua một biến cố, rồi đem nó kể lại cho chúng ta. Nhưng ngay từ lúc chọn chuyện nào để kể, bỏ chuyện nào đi, anh ta đã để lộ mình rồi.

Hai người cùng chứng kiến một tai nạn. Một người viết về chiếc xe móp méo. Một người viết về tiếng khóc của người mẹ. Một người khác lại chú ý đến đám đông đứng xem. Người thứ tư chỉ nhớ một chiếc dép trẻ con nằm bên lề đường.

Cùng một sự việc, nhưng mỗi người nhìn thấy một thế giới khác nhau.

Vậy thì người viết ký tưởng rằng mình đang kể chuyện

người khác, nhưng thực ra cũng đang kể chuyện *cách mình nhìn người khác*. Mà cách nhìn ấy, chẳng phải chính là một phần của mình sao?

Người viết *du ký* thì có vẻ khách quan hơn.

Anh ta đi đây đi đó. Anh ta đến Paris, Tokyo, Huế, Hội An, Rome, Bắc Kinh, hay một ngôi làng nhỏ ven sông nào đó. Anh ta kể lại những con đường, những mái nhà, những món ăn, những khuôn mặt, những phong tục. Nhưng lạ thay, đọc kỹ một cuốn du ký, đôi khi ta lại thấy người viết nhiều hơn thấy nơi chốn.

Có người đến Paris mà chỉ thấy viện bảo tàng. Có người đến Paris chỉ nhớ những quán cà phê. Có người đến Paris lại đi tìm dấu vết Hemingway. Có người chẳng nhớ gì ngoài giá khách sạn và tiền đậu xe.

Paris vẫn là Paris, nhưng mỗi người mang theo một cặp mắt khác nhau. Nói cho cùng, người viết du ký không chỉ kể: "Tôi đã đi đâu." Mà còn vô tình trả lời một câu hỏi khác: "Tôi là người thế nào mà khi đến đó, tôi lại chỉ nhìn thấy những thứ này?"

Có người đi khắp năm châu bốn biển mà trong văn chỉ thấy… chính mình.

Có người chưa đi xa khỏi quê nhà, nhưng đọc văn lại thấy cả một thế giới.

Người viết *tùy bút* thì có lẽ thành thật hơn cả bởi tùy bút vốn là một cuộc đi chơi của ý nghĩ.

Một chiếc lá rơi cũng có thể dẫn người viết đến chuyện mùa thu. Mùa thu dẫn đến tuổi già. Tuổi già dẫn đến một người bạn đã mất. Người bạn đã mất dẫn đến một bài thơ cũ. Bài thơ cũ lại đưa người viết trở về một buổi chiều cách đây năm mươi năm.

Cứ thế mà đi. Lan man. Tản mạn. Không nhất thiết phải có một con đường thẳng.

Người đọc đôi khi đang đi theo một con suối, bỗng thấy mình đứng trước một cái giếng, rồi vài trang sau lại lên một chuyến xe lửa chạy về tuổi thơ. Nhưng chính trong những chỗ lan man ấy, người viết lại hiện ra rõ nhất bởi suy nghĩ của mỗi người không bao giờ lan man giống nhau.

Có người gặp một bông hoa thì nhớ đến một bài thơ. Có người nhớ đến một mối tình. Có người nghĩ đến thực vật học. Có người nghĩ đến giá phân bón. Có người… chụp hình đăng Facebook.

Mỗi cái lan man đều có lý lịch của nó.

Người viết *tản văn* thì thường chỉ muốn giữ lại một khoảnh khắc.

Một buổi chiều, một tiếng chim, một mùi hương, một góc phố, một bữa cơm, một lần gặp lại người cũ, một ngày mưa, một chiếc ghế bỏ không trong sân nhà…

Tản văn thường nhỏ. Nhưng cái nhỏ ấy đôi khi mở ra cả một đời người.

Có những tác giả chỉ viết vài trang về một chén trà, nhưng người đọc biết được người ấy sống chậm hay sống vội. Có người viết về một con mèo mà ta biết ngay đó là người có lòng dịu dàng. Có người viết về một cái cây mà ta biết người ấy có thói quen đứng lại trước những điều người khác đi ngang qua mà không nhìn.

Tản văn, vì thế, nhiều khi giống như một tấm ảnh nhỏ. Nhìn vào tấm ảnh, ta không thấy cả căn nhà.

Nhưng đôi khi chỉ cần nhìn cách người ta đặt một bình hoa trên bàn là đã đoán được phần nào người chủ nhà.

Người viết *khảo cứu* thì nghe có vẻ xa chuyện "văn là người" nhất.

Khảo cứu là nghiên cứu. Là tìm tư liệu. Là đối chiếu văn bản. Là kiểm chứng. Là xem cái gì đúng, cái gì sai. Là truy tìm nguồn gốc của một câu thơ, một sự kiện, một nhân vật, một chữ nghĩa.

Người khảo cứu tưởng như đang nói về đối tượng của mình, nhưng thật ra, anh ta cũng đang nói về mình. Bởi tại sao trong hàng vạn vấn đề của đời sống, anh ta lại chọn đúng vấn đề ấy? Tại sao người này mất mười năm tìm một bản sách cổ? Tại sao người kia cứ nhất định muốn biết hai câu thơ ấy là của ai? Tại sao có người nhìn thấy một sai sót nhỏ trong sách mà ăn không ngon ngủ không yên?

Câu trả lời nằm ở người viết.

Đối tượng khảo cứu là cái người ta tìm. Nhưng đề tài người ta chọn lại *nói rất nhiều về người đi tìm*.

Người viết *biên khảo* cũng vậy.

Biên khảo là viết từ vốn hiểu biết đã tích lũy. Là đọc nhiều thứ, gom góp nhiều nguồn, suy nghĩ, sắp xếp, đối chiếu rồi kể lại cho người khác.

Nhưng kiến thức của mỗi người cũng có một… lý lịch.

Không ai đọc hết mọi cuốn sách. Không ai biết hết mọi chuyện. Người ta chỉ đọc những gì mình thích, hoặc những gì đời sống đưa mình đến. Và chính những gì ta chọn đọc, chọn nhớ, chọn bỏ qua cũng đã nói lên con người ta.

Một người có thể viết một bài biên khảo rất công phu về lịch sử. Người khác lại dành cả đời cho âm nhạc. Người thứ ba mê chữ Hán. Người thứ tư sưu tầm sách

cũ.

Có người biết tên hàng trăm vị vua nhưng không nhớ ngày sinh của bạn bè. Có người thuộc hàng trăm bài thơ nhưng không thuộc nổi số điện thoại của vợ.

Ấy cũng là… văn là người.

Rồi có những người viết **"Cho Tuổi Học Trò"**.

Tôi nghĩ những người ấy nhiều khi không thật sự viết cho học trò.

Họ viết cho *chính mình ngày xưa*. Viết cho cậu học sinh đã từng ngồi trong lớp học. Viết cho cô bé đã từng ép một cánh phượng vào trang vở. Viết cho một người nào đó đã từng mười sáu tuổi mà tưởng rằng đời mình sẽ không bao giờ già.

Người viết về tuổi học trò thường nói với người trẻ hôm nay, nhưng sâu trong lòng có lẽ đang tìm cách gửi một bức thư ngược thời gian.

Người nhận thư không còn ở đó nữa. Hoặc đúng hơn, vẫn còn ở đó. Chỉ có điều bây giờ ông ấy đã sáu mươi, bảy mươi tuổi.

Người viết nói:

— Các em hãy yêu tuổi trẻ của mình.

Nhưng có khi trong lòng lại đang nói:

— Giá mà ngày xưa mình biết điều đó!

Còn người viết *phiếm*?

À, đây mới là chuyện đáng nói.

Phiếm, theo tôi, là một thể văn rất… nguy hiểm bởi người viết phiếm tưởng rằng mình đang nói chơi.

Nói chuyện hoa lá.

Nói chuyện sách vở.

Nói chuyện một câu thơ.

Nói chuyện một cái cây.

Nói chuyện một người bạn.

Nói chuyện tuổi già.

Nói chuyện một món đồ cũ.

Nói chuyện con mèo nằm ngoài hiên.

Nhưng nói một hồi, người ta phát hiện ra mình đang… nói về tâm tình của chính mình.

Viết phiếm là lấy một chuyện bên ngoài làm cái cớ rồi từ cái cớ ấy, lòng mình bước ra.

Một bông hoa có thể thành chuyện tuổi già.

Một cuốn sách có thể thành chuyện quê hương.

Một bài thơ có thể thành chuyện một người bạn đã mất.

Một cái tên cũ có thể kéo theo cả một thời đại.

Phiếm là thứ văn chương có vẻ đi vòng nhưng đi vòng bao nhiêu, cuối cùng cũng trở về nhà.

Mà *nhà của người viết*, nhiều khi chính là tâm hồn mình.

Cho nên, nếu người viết "Viết Cho Tuổi Học Trò" là viết cho mình ngày xưa, thì người viết *phiếm* có lẽ đang viết cho mình ngày nay.

Viết để trò chuyện với những gì mình đang nghĩ.

Viết để sắp xếp những gì mình đang nhớ.

Viết để hỏi những câu mà không chắc mình cần câu trả lời.

Tôi lại nhớ đến Vũ Hoàng Chương.

Ông viết **"Đọc Lại Người Xưa: Thập Nhị Nhân Duyên"**, viết về mười hai nhân vật khác nhau.

Đọc qua, ta tưởng ông đang viết về người xưa. Nhưng đọc kỹ hơn, có lẽ ông cũng đang khắc họa một chân dung khác: chân dung của chính Vũ Hoàng Chương.

Bởi người ta chọn ai để đọc lại cũng đã nói lên mình. Người ta yêu ai trong lịch sử cũng nói lên mình. Người ta ngưỡng mộ phẩm chất nào cũng nói lên những gì mình tìm kiếm.

Mười hai nhân vật.

Mười hai câu chuyện.

Nhưng đứng sau những nhân vật ấy vẫn là một người đọc: Vũ Hoàng Chương. Và chính cách ông nhìn người xưa đã làm nên hình bóng của người viết hôm nay.

Có lẽ mọi tác giả đều như vậy.

Ta tưởng họ đang dựng tượng cho người khác, nhưng trong lúc đục đẽo, một ít nét mặt của chính họ cũng in vào pho tượng.

Cho nên, đọc văn một người, ta biết được một phần về người ấy.

Nhưng chỉ *một phần* mà thôi.

Đây là chỗ tôi thấy câu "văn là người" vừa đúng vừa cần được nói thêm. Bởi có những người là… *con chuột.*

Không phải để chê. Con chuột cũng có cái đáng yêu của con chuột. Nó nhỏ. Nó gọn. Nó chạy ngang qua, ta thấy gần như toàn bộ con vật.

Đọc vài bài văn của một số người, ta cũng có cảm giác như vậy. Anh ta nghĩ gì, thích gì, ghét gì, tin gì — khá rõ. Đọc vài trang là ta tưởng đã hiểu.

Nhưng có những người lại là… *con voi*.

Ta sờ vào chân, tưởng con voi giống một cái cột. Sờ vào

bụng, tưởng nó như một bức tường. Sờ vào vòi, lại thấy như một con rắn. Sờ vào tai, thấy giống cái quạt. Sờ vào đuôi, lại tưởng đó là một sợi dây.

Mỗi bài văn chỉ là một chỗ ta được phép sờ vào.

Đọc một bài tùy bút, ta biết một cái tai. Đọc một bài khảo cứu, ta biết một cái chân. Đọc thơ, có lẽ sờ được vào cái vòi. Đọc hồi ký, lại thấy một phần bụng. Nhưng từ những phần ấy mà tuyên bố:

— Tôi biết rõ con người này!

Thì có lẽ hơi vội.

Con người lớn hơn tác phẩm.

Và đôi khi cũng nhỏ hơn những gì tác phẩm khiến ta tưởng.

Có người viết cả đời vẫn không nói được điều quan trọng nhất về mình.

Có người chỉ viết một câu, mà lộ hết tâm can.

Có người ngoài đời rất vui nhưng văn rất buồn.

Có người ngoài đời ít nói nhưng lên trang giấy thì thao thao bất tuyệt.

Có người viết như một vị hiền triết nhưng ngoài đời lại hay quên trả tiền cà phê.

Có người văn chương rất lãng mạn nhưng đi siêu thị chỉ

chăm chăm tìm món nào giảm giá.

Con người vốn có nhiều ngăn kéo. Văn chương chỉ mở cho ta xem vài ngăn. Mà đôi khi, chính những ngăn quan trọng nhất lại khóa kín. Thành thử, văn là người, nhưng văn chưa chắc là *toàn bộ người*.

Nó là dấu vân tay. Là giọng nói. Là cái bóng. Là một phần khuôn mặt hiện ra trong ánh sáng.

Đủ để nhận ra. Nhưng chưa đủ để biết hết.

iết đến đây, tôi bỗng thấy hơi… đáng ngờ, bởi người viết bài này đang làm gì vậy?

Đang nói về ký. Về du ký. Về tùy bút. Về tản văn. Về khảo cứu. Về biên khảo. Về tuổi học trò. Về phiếm. Về Vũ Hoàng Chương. Về con voi. Về con chuột.

Nghe có vẻ như đang bàn chuyện văn chương một cách rất khách quan. Nhưng biết đâu tất cả chỉ là một cách để… khoe về chính mình?

Khoe rằng mình đã từng viết ký. Từng đọc du ký. Thích tùy bút. Hay viết tản văn. Mê khảo cứu. Thích biên khảo. Vẫn nhớ tuổi học trò. Và bây giờ thì hay phiếm…

Ôi thôi!

Nếu đúng như câu "văn là người", thì bài này có lẽ cũng là một bản tự khai.

Không có ảnh.

Không có dấu mộc.

Không cần chữ ký.

Nhưng người đọc tinh ý có thể nhìn vào đó mà đoán: À, ông này chắc là một người thích sách. Hay nhớ chuyện cũ. Thích chữ nghĩa. Có nhiều bạn bè. Có vẻ hơi thích kể chuyện. Và đặc biệt là có cái tật đang nói chuyện người khác một hồi thì cuối cùng lại quay sang nói chuyện mình.

Nếu vậy thì đúng là… *văn là người* thật.

Nhưng tôi vẫn còn một câu hỏi. *Ta là con voi hay con chuột?*

Có lẽ đây là câu hỏi mà mỗi người viết đều nên tự hỏi.

Nếu ta là con chuột, có khi người đọc tóm một cái là được cả nguyên con.

Rõ ràng.

Đơn giản.

Không có gì phải giấu.

Nhưng nếu ta là con voi, thì mỗi bài viết chỉ cho người đọc sờ được một phần.

Một bài về hoa.

Một bài về sách.

Một bài về bạn bè.

Một bài về tuổi học trò.

Một bài về lịch sử.

Một bài về thơ.

Một bài về một người xưa.

Rồi người đọc chắp những phần ấy lại.

Có người thấy một cái chân.

Có người nhớ một cái tai.

Có người chỉ thích cái đuôi.

Có người chưa bao giờ nhìn thấy cái vòi.

Và cuối cùng, mỗi độc giả có thể có một "con voi" khác nhau về tác giả.

Có lẽ đó cũng là số phận của người viết.

Ta viết ra một điều. Người đọc hiểu một điều khác.

Ta đưa cho họ cái tai, họ tưởng đó là cái quạt.

Ta đưa cái chân, họ nói: à, một cái cột!

Rồi ta không biết nên cười hay nên buồn.

Nhưng thôi. Có lẽ người viết không cần phải quá lo bởi nếu một đời người có đủ dài, một đời văn có đủ nhiều, thì biết đâu, từ cái chân, cái bụng, cái tai, cái đuôi và cái vòi mà ta để lại trên trang giấy, một người đọc nào đó sẽ từ từ nhận ra: "À, hóa ra đây là một con voi!"

Còn nếu đọc hết mà họ vẫn chỉ thấy một con chuột...?

Thì cũng không sao. Ít nhất, con chuột ấy cũng đã có một đời sống của riêng nó. Và người viết bài này, sau khi đã phiếm một hồi khá dài về chuyện "văn là người", cuối cùng chỉ còn biết tự hỏi: Ta là con voi hay con chuột?

Rồi nghĩ thêm một lúc, lại thấy câu hỏi ấy có lẽ chưa đủ bởi biết đâu có những ngày ta là voi, có những ngày ta là chuột?

Có những ngày chỉ là một người già ngồi trước máy tính, nhớ chuyện xưa, nhìn một cuốn sách cũ, nghĩ lan man về một câu chữ...

Rồi viết xuống.

Và tưởng rằng mình đang nói về văn chương. Trong khi thật ra, như mọi khi, **ta chỉ đang nói về mình.**